

Tình Báo Chiến Lược của Hà Nội (2)

Tên Vũ Ngọc Nhạ, Bí Danh Hoàng Long

Đặng Kim Thu, K19

(tiếp theo)

Tướng Khiêm muốn hạ bộ Tướng Khánh.

Thượng tuần tháng Hai, bất thành linh Tướng Khiêm tìm đến xứ đạo Bình An. Như những cuộc tiếp xúc gần đây, Nhạ thay mặt Linh Mục Hoàng Quỳnh trực tiếp bàn luận mọi vấn đề với khách.

Nhạ rót rượu mời Tướng Khiêm kiếm cách khai thác tin tức từ phía các tướng lãnh. Y mở lời:

- Mỗi lần lên vấn an Đức Khâm Xứ, ngài thường hỏi về sinh hoạt các tướng lãnh. Ngài rất lo ngại tình hình kéo dài đã quá lâu mà chưa ổn định.

Tướng Khiêm tỏ vẻ buồn rười, nói:

- Tôi cũng lo đến mất ăn mất ngủ. Trong hoàn cảnh hiện tại, Cộng Sản là kẻ có lợi nhất.

- Ông Khánh ôm đồm từng ấy chức, làm sao ông cáng đáng cho nổi? Nhạ hỏi.

- Ôm nhiều chức mà lại bất tài! Đâu hẳn chỉ có dân chán

ông Khánh, dân Huế cũng căm hờn vì vụ hành quyết Ngô Đình Cẩn nên các vụ chống đối càng mạnh thêm ở miền Trung. Bất nhân hơn nữa, ông Khánh còn muốn hất ông Thơ để đoạt luôn chức thủ tướng. Cứ nói thẳng, cần gì mà phải áp giải ông Thơ vô Bộ Tổng Tham Mưu, nạt nộ bắt ông Thơ viết đơn từ chức. Người tham gia đảo chánh ngày 1 tháng 11 trề nhất là ông Khánh, nhưng đòi thăng cấp thì không ai bằng ông ta. Từ Vùng 2 Chiến Thuật bay về Sài Gòn, ông ta vô thẳng dinh ông Thơ, thiếu điều muốn quỳ lạy xin ông Thơ ký cho một nghị định thăng trung tướng. Sau đó, ông ta chạy ra tiệm Phước Hùng (*bán huy hiệu, cấp bậc, huy chương quân đội*) mua lon rồi tới nhà riêng ông Thơ, yêu cầu gắn lon đại cho mình không cần nghi lễ, trong lúc ông Thơ chuẩn bị đi họp. Vậy mà giờ chót, ông Khánh lại sỉ nhục ông Thơ. Lỗi là người Mỹ đặt hết niềm tin nơi ông Khánh.

- Dù hơi muộn, nhưng Mỹ đã biết bản chất của ông Khánh.

- Ông Giáo tin là có chuyện này sao?

- Tôi biết rõ thái độ của ông Đại Sứ Mỹ đối với ông Khánh hiện nay. Nhạ đáp.

- Tôi nghĩ nếu không nhanh chóng cải tổ chính phủ thì nền an ninh quốc gia thêm phần suy sụp. Ở Đà Lạt, ông Khánh có xung đột với “cha Tổng” trong một buổi họp.

- Tôi có tin là sau đó Tướng Khánh dứt khoát ly khai Công Giáo, chạy qua liên minh với bên Phật Giáo.

- Nếu quả thật như vậy, ông Khánh bị thiệt thòi, chớ người Công Giáo không mất mát gì.

Tướng Khiêm mạnh dạn nêu lên những điều ông muốn nhờ Linh Mục Quỳnh và Nhạ yểm trợ:

- Tôi không phải hạng người sáng “Amen”, chiều “Mô Phật”, bắt cá hai tay. Tôi xác định thể đứng chính trị của những người muốn lãnh đạo miền Nam bắt buộc phải tìm điểm tựa nơi Công Giáo. Cuộc chinh lý vừa qua do chính tôi chủ động

với ý định xây dựng. Xong xuôi rồi tôi giao lại cho ông Khánh, nhưng ông ta đã làm hư. Bây giờ buộc lòng tôi phải làm lại dù có đổ máu. Không như lần trước, trong cuộc đảo chánh sắp tới, tôi thỉnh cầu cha và anh trực tiếp tham dự với chúng tôi.

- Vấn đề Trung Tướng vừa đề cập, theo tôi, chắc quá đột ngột đối với cha Quỳnh. Đề nghị cha Quỳnh trực tiếp tham gia đảo chánh, tham gia chính phủ thật là quá sức của chúng tôi. Nhạ nói.



Trung Tướng Nguyễn Văn Thiệu (bên trái) và Thiếu Tướng Nguyễn Chánh Thi trong một buổi họp báo, 1965.

anh thừa khả năng điều khiển. Về chính trị, anh hiểu Cộng Sản nhiều hơn chúng tôi vì trước kia anh là đảng viên Cộng Sản. Ngoài ra đã bao năm anh làm phụ tá cho ông Ngô Đình Nhu. Anh còn được cái thế phụ tá cho cha ở xứ đạo Bình An.

Nhạ lựa lời thôi thác:

- Hồi còn ở các chiến khu vùng Việt Bắc, tôi chỉ là một đảng viên cấp huyện, rất nhỏ. Trong quân đội Pháp, tôi chỉ là thông dịch viên. Tôi đâu có kinh nghiệm gì như Trung Tướng khen tặng. Tuy nhiên, tôi xin chia sẻ nỗi lo lắng của Trung Tướng. Cường độ chiến tranh hiện nay gia tăng ngoài ước

- Tôi đã đắn đo, cân nhắc thật nhiều, anh giáo chó ngại. Anh tham gia chính quyền sẽ có lợi cho chính phủ tương lai, hơn là đứng ngoài làm cổ vắn. Anh giáo có kinh nghiệm về chính sách quốc gia, từng phục vụ trong hàng ngũ Cộng Sản, sau đó lại gia nhập quân đội Pháp. Trên khía cạnh quân sự,

đoán của Hoa Kỳ. Trong khi đó, chính trị của VNCH không có chiều hướng sáng sủa, như mọi người mong đợi. Trung Tướng để cho tôi đứng ngoài chánh quyền. Trong tư thế độc lập, tôi giúp Trung Tướng đắc lực hơn.

- Tôi đồng ý về những nhận định đúng mức của anh. Bắc Việt đang ồ ạt xua quân xâm nhập miền Nam. Nhưng chắc chắn họ sẽ không thắng VNCH, bởi vì chúng ta có Hoa Kỳ sát cánh chiến đấu với chúng ta. Không bao lâu nữa, Hoa Kỳ sẽ viện trợ vũ khí tối tân cho chúng ta và sẽ tăng thêm quân vào Việt Nam. Tướng Khiêm nói.

- Tôi tôn trọng ý kiến của Trung Tướng, nhưng tôi xin khai triển thêm về vấn đề “đồng minh”. Người Mỹ giúp VNCH theo kế hoạch hạn chế chiến tranh, giới hạn việc sử dụng vũ khí, và có chiến lược “đoản kỳ”. Chiến tranh Việt Nam là “biểu đồ” để mặc cả việc kiểm soát toàn cầu của Mỹ đối với Nga và Tàu. Chiến đấu để mặc cả không liên hệ đến chiến đấu để sống còn của cả một dân tộc. Một khi Mỹ, Nga và Tàu trả giá xong, đạt được thỏa hiệp thì chiến tranh xảy ra bất cứ nơi đâu cũng chấm dứt. Thắng bại không phải là vấn đề được đặt ra, mà vấn đề cốt lõi là đạt được mục đích gì. Mỹ được cái gì? Nga được cái gì? Tàu được cái gì? Tại sao VNCH cứ tự hào là “tiền đồn chống Cộng”, mà không muốn hoặc muốn che đậy sự thật. Cái sự thật là Mỹ không muốn miền Nam thắng cuộc chiến tự vệ này.

Tướng Khiêm gật gù có vẻ như sự phân tích của Nhạ có phần đúng. Nhạ nói tiếp:

- Tôi cảm ơn Trung Tướng đã dành cho tôi khá nhiều cảm tình. Là con chiên, tôi đã phó thác linh hồn lẫn thể xác cho Chúa. Trước kia do hoàn cảnh chiến tranh Việt Pháp, tôi có ở trong hàng ngũ Việt Minh. Tuy nhiên trong lòng tôi không bao giờ muốn cảnh người Việt Nam giết nhau, Tâm niệm của tôi hiện nay là tha thiết học giáo lý, nghiên cứu thần học, và hoạt động xã hội. Nhưng tôi vẫn giúp Trung Tướng trên tư cách

công dân nước Việt. Tôi sẽ phúc trình lên Đức Khâm Sứ để tạo thiện cảm giữa Trung Tướng và Ngài.

Tướng Khiêm vui vẻ cáo biệt ra về.

Những ngày kế tiếp, Tướng Lâm Văn Phát và Tướng Phạm Xuân Chiêu (*Tướng Khiêm ở phía sau*) đến châu chực ở xứ đạo Bình An xin gặp Linh Mục Quỳnh. Vì bận việc nên Linh Mục Quỳnh nhờ “Thầy Bốn” Nhạ tiếp. Nội dung buổi họp quanh đi quẩn lại cũng không ngoài âm mưu lật đổ Tướng Khánh. Khi được Nhạ kể lại đầu đuôi câu chuyện, Linh Mục Quỳnh nghiêm mặt nói:

- Ủng hộ họ kéo Tướng Khánh xuống, cha thấy nên làm lắm.

Nhạ đề nghị thêm với Linh Mục Quỳnh:

- Con đề nghị, bề ngoài cha vẫn tiếp tục giữ hòa khí với Tướng Khánh. Ông ta còn nắm quyền, mình không nên gây hấn vì có thể bất lợi cho giáo dân. Chúng ta hợp tác với các nhà sư chặt chẽ thêm, kêu gọi Phật Giáo và Công Giáo đoàn kết chống ông Khánh độc tài. Phật Giáo rất sáng suốt, họ không dễ gì để ông Khánh lợi dụng.

Cuối tháng 9 – 1964, giao liên của Cục R ra lệnh cho Nhạ những việc cần làm. Trong tình hình rất rối ren hiện giờ, nhiệm vụ của Nhạ là cố gắng phát triển uy tín, che kín bình phong, triệt để không được phép len lỏi vào bộ máy chính quyền miền Nam. Đồng thời chỉ thị cho Nhạ cung cấp càng sớm càng tốt những tin mật có liên quan đến chương trình quân Mỹ được đưa vào VNCH, cũng như kế hoạch bình định nông thôn, đồng thời tìm hiểu xem Tướng Khánh có ý định tái lập chương trình xây dựng Ấp Chiến Lược hay không?

Lấy cấp hồ sơ về kế hoạch bình định ở Nha Bình Định Nông Thôn rất khó khăn. Trong cơ quan này, Nhạ chưa có “liên lạc viên” xâm nhập, nên y liền nghĩ tới tên Nguyễn Xuân Hòa và hẹn gặp nhau trong lúc rước lễ tại nhà thờ Đức Bà. Nhạ thông báo cho Hòe biết “A” đã chấp nhận kết nạp Hòe

vào mạng lưới tình báo của Nha là “Cụm A22”.

(A là mật hiệu của Trung Ương Điện Báo Miền trực thuộc Trung Ương Tình Báo Bắc Việt.)



Các Tướng Nguyễn Khánh, Dương Văn Minh, Trần Thiện Khiêm, bộ ba “tam đầu ché”, 1965.

quân sự, mà chỉ theo dõi các chiến lược của VNCH, lúc còn mới phôi thai trong Phủ Tổng Thống, hoặc Phủ Thủ Tướng.

Trở lại với tên Nguyễn Xuân Hòa, thì tên này trước đây đã trải qua đợt thử thách trung thành đúng năm năm trước khi Nha chấp nhận kết nạp Hòa.

Trong thời kỳ “cảm tình viên”, Hòa đã công tác đặc lực, qua nhiều công tác nguy hiểm, để chứng minh lòng trung thành với đảng Cộng Sản, dù chưa được chính thức thu nhận.

Từ lâu Nha tự đặt nghi vấn về Hòa vì Hòa là công chức hạng A của Bộ Canh Nông VNCH, lại là em ruột một vị tướng đang có quyền trong chính phủ của ông Khánh, thế tại sao lại có “tâm hồn” Cộng Sản? Sao hắn ta lại lao đầu vào công việc nguy hiểm đến tính mạng?

Thực ra, Hòa theo Cộng Sản hoàn toàn xuất phát từ động

“Cụm A22” của Nha trực thuộc Bộ Chính Trị của VC, hoạt động không cần thông qua chính phủ Cộng Sản Bắc Việt. “Cụm A22” đơn thuần công tác trên lãnh vực tình báo chiến lược. Điện viên không cần lưu ý tới kế hoạch

lực tư thù. Hòe du học bên Pháp có bằng Kỹ Sư Canh Nông, về nước năm 1958, là mẫu người mực thước, gương mẫu, một công chức có tinh thần “*chí công vô tư*” điển hình của chế độ. Vợ của Hòe là một hoa khôi của Trường Nữ Trung Học Gia Long, kết hôn với Hòe do tập quán “*môn đăng hộ đối*” quyết định. Khi về sống chung, vợ Hòe lại yêu tha thiết ông Phụ Tá Bộ Trưởng Canh Nông, xếp trực tiếp của Hòe.

Ông xếp vô tư cách, lấy vợ thuộc cấp mà còn “đi” thuộc cấp một cách bất nhân. Vì thế, Hòe nuôi mối tư thù, nghĩ rằng chế độ VNCH là một chế độ “*manh ăn hiếp yếu*”. Theo Cộng Sản là phương cách thanh toán tư thù hiệu quả nhất. Cũng vì “*hận đời đen bạc*” mà theo Cộng Sản nên Hòe sốt sắng nhận công tác ngay.

Nhờ địa vị gia đình, Hòe quen biết nhiều rất nhiều nhân vật có tầm quyền trong chính phủ. Khoảng một tuần sau, Hòe tạo thành tích báo cáo cho Vũ Ngọc Nhạ:

- Bản sao Kế Hoạch Bình Định Nông Thôn đã có rồi.

- Hiện giờ ở đâu?

- Ở nhà ông B.Ch.. Hòe đáp.

-Mình sẽ chuyện về “A” ngay đêm nay. Mình sẽ trả ơn ông B.Ch. bằng cách nào? Nhạ hỏi.

- Ông ấy nhờ mình nói với ông Khiêm. Nếu ông Khiêm lên làm thủ tướng thì đừng quên tặng cho ông ấy một ghế bộ trưởng, hay thứ trưởng là đủ rồi. Hòe đáp.

Trở lại vụ Tướng Nguyễn Khánh. Ông ta “*đánh hơi*” là Đại Sứ Mỹ Taylor muốn hạ bệ ông ta qua tay Tướng Khiêm, nên nghĩ ra một cách để thỏa hiệp, chia quyền hưởng chung với nhau, bằng cách vẽ ra một mô hình gọi là “*tam đầu chế*”. Tướng Khánh sẽ tự giác rút lui khỏi các chức vụ Chủ Tịch Hội Đồng Quân Đội Cách Mạng, Thủ Tướng, Tổng Tư Lệnh Quân Đội. Một hình thức “*tam đầu chế Minh – Khánh – Khiêm*” chính thức cầm vận mệnh quốc gia.

Nhưng cũng đã muộn rồi. Tòa Đại Sứ Mỹ đã nhận ra rằng họ đã chọn sai người lãnh đạo là Tướng Khánh, nên bắt đầu dòm ngó vào hàng ngũ tướng trẻ. Vì vậy, chính phủ “tam đầu ché” do ba Tướng Minh – Khánh – Khiêm chưa kịp an vị, thì ngày 13 tháng 9 một cuộc binh biến lại xảy ra tại Sài Gòn. Tướng Dương Văn Đức, Tư Lệnh Vùng 4 Chiến Thuật, kết hợp với Tướng Lâm Xuân Phát và một vài cấp tá chiếm cứ các cơ quan trọng yếu ở Sài Gòn. Tuy nhiên âm mưu này bất thành.

Tướng Đức và Phát hiểu ra rằng đây là một đòn của Tòa Đại Sứ Mỹ mượn tay hai ông để cảnh cáo Nguyễn Khánh. Ngoài ra còn có ý định ép buộc ông ta phải cải tổ thành phần chính phủ, chứ thực tâm chưa có ý định loại ông Khánh vì chưa chọn được người khác.

Tướng Đức bị cú “sốc” nên mắc bệnh tâm thần, sau này cứ uống vào một hai chai “cognac” thì ra rả chửi Mỹ. Riêng Tướng Phát tỏ ra giận dữ, phản đối Đại Sứ Taylor:

- Người Mỹ chơi như vậy, coi sao được. Tôi đã đi hơn phân nửa đoạn đường, nay bắt tôi dừng lại. Ai đền bù thiệt hại cho tôi?

Đại Sứ Taylor trả lời theo kiểu “hết xôi thôi việc:

- Chúng tôi cậy ông “*biểu dương lực lượng*”, cảnh cáo ông Khánh, chứ không muốn ông đảo chánh.

Tướng Phát bỏ ra vẻ không có lời chào từ giã ông Taylor.

Đại Sứ Taylor đến Việt Nam chưa đầy một tháng, nhưng đã chứng kiến những vụ biểu tình xảy ra liên miên. Muốn thay thế người mới, nhưng ông ta bị kẹt một điều là chưa chọn ra người vừa ý. Dù gì thì nhiệm vụ của ông ta khi tới Việt Nam là để ngăn chặn mọi biến động và ổn định tình hình. Bước kế tiếp của ông là hỗ trợ chính phủ quân nhân chuyển sang chính phủ dân sự.

Ngày 29 tháng 9, Tướng Khánh đến thảo luận với Đại Sứ

Taylor về những việc ông sẽ làm:

- Bữa nay, tôi đã thảo xong hồ sơ thành lập Thượng Hội Đồng Quốc Gia, chuẩn bị soạn thảo hiến pháp, tiến tới thành lập chính phủ dân sự. Vị lãnh đạo sau tôi sẽ là một chính khách dân sự. Ông Đại Sứ thấy chưa? Tôi đâu phải là một nhà lãnh đạo độc tài.

- Đã đến lúc chính phủ Hoa Kỳ muốn VNCH thành lập chính phủ qua lá phiếu của người dân. Thời kỳ sắc phong quốc trưởng bằng phương tiện đảo chánh đã hết rồi. Đại Sứ Taylor nói.



Nội các dân sự. Đứng đầu là Quốc Trưởng Phan Khắc Sửu. Bên trái của ông là Tướng Nguyễn Văn Thiệu và Thủ Tướng Trần Văn Hương, 1965.

Cảm thấy bị mất hết lực lượng trong tay, Tướng Khánh quay trở lại nhà thờ Bình An, nói lại sợi dây tình cảm với Linh Mục Hoàng Quỳnh. Ông cử ngay Đại Tá Albert Nguyễn Cao mời ông Quỳnh và Nhạ tới dinh Gia Long thảo luận. Tướng Khánh đọc tên các nhân vật được đề cử vào Thượng Hội Đồng Quốc Gia. Trong danh sách phần lớn là những người có tuổi, trong đó có ông Phan Khắc Sửu và ông Trần Văn Hương.

Bất chợt, Tướng Khánh hỏi Linh Mục Quỳnh là nên chọn

ai làm thủ tướng? Có mặt trong buổi tiếp kiến, Nhạ lúng túng không dám nêu ý kiến khi được ông Quỳnh hỏi.

Trong khi đó, phe Tướng Khiêm tung tin ngôi vị của Tướng Khánh sẽ mất, thời gian đêm từng ngày.

Sau khi Thượng Hội Đồng Quốc Gia ra mắt được khoảng một tháng, Đại Sứ Taylor gây áp lực với Tướng Khánh chọn ông Phan Khắc Sửu làm quốc trưởng và giao lại chức thủ tướng cho ông Trần Văn Hương. Tướng Khánh giờ đây trở về quân đội làm Tổng Tư Lệnh (*danh xưng mới của chức vụ tổng tham mưu trưởng*).

Thế là tam đầu chế của Tướng Khánh vừa lập ra bị giải tán.

- Ngày 24 tháng 10 năm 1964, Tướng Khiêm được cử đi làm Đại Sứ VNCH tại Mỹ.

- Ngày 21 tháng 12 năm 1964, Tướng Dương Văn Minh (Minh lớn) được cử đi làm Đại Sứ VNCH tại Thái Lan.

- Người sau cùng bị nhóm Tướng trẻ: “Thi – Kỳ - Có” ép buộc giao chức vụ tổng tư lệnh lại cho Tướng Trần Văn Minh (Minh nhỏ). Tướng Khánh lên đường đi làm đại sứ lưu động ngày 22 tháng 2 năm 1965.

Báo chí lúc bấy giờ nảy sinh ra một câu nói đầy châm biếm: “*Thắng làm vua, thua làm đại sứ.*”

Trong tình trạng chính phủ thay đổi liên hồi, Nhạ chưa bắt được nhịp cầu quen biết với nhân vật nào cỡ hàng lãnh đạo để núp bóng và khai thác tin tức. Y không còn chỗ nào có thể núp bóng, ẩn thân. Điểm tựa duy nhất của y hiện giờ là Linh Mục Quỳnh. Do đó, y bám sát theo ông, ẩn mình trong nhà thờ Bình An chờ thời cơ phát triển “Cụm A22”.

Nhạ tận tình bồi đắp uy tín cho Linh Mục Quỳnh và cho xứ đạo Bình An để có một nơi trú ẩn an toàn, nơi tiết lộ tin tức, nơi phác họa bàn cờ chính trị của VNCH. Y khuyến khích Linh Mục Quỳnh nối rộng tầm liên hệ với chánh quyền, quân đội, và giới chức Hoa Kỳ. Uy tín của ông Quỳnh tăng lên và

được mọi người vị nể. Tất cả nằm trong mưu đồ của Nhạ!

Một hôm đang ngồi ăn cơm với Linh Mục Quỳnh, Nhạ đề nghị ông nên lưu ý thêm về vấn đề quân sự. Y gợi ý:

- Mỹ vừa đổ thêm quân vào Việt Nam. Họ quyết tâm đánh mạnh Cộng Sản nên mới tạo ra các chính phủ dân sự để đưa giới quân nhân (tướng lãnh trẻ) lên cầm quyền. Con thấy cha nên hợp tác với quân đội, giúp đỡ họ về mặt chính trị. Có như vậy, họ mới cần cha, nếu không họ chỉ tới đây xin “ghế” trong chính phủ rồi ra về.

Ngày 19 tháng 2 -1965, lại xảy ra một cuộc đảo chánh nhưng bất thành do Đại Tá Phạm Ngọc Thảo phát động. Vì Đại Tá Thảo tự ý đảo chánh, không có thế lực nào hậu thuẫn, nên khi bị thất bại tánh mạng của ông ta đã không được bảo toàn. Cuối cùng ông đã bị sát hại.

Hơn một năm qua, Tòa Đại Sứ Mỹ cố tìm người trong giới tướng lãnh trẻ, khả dĩ thay thế các nhà lãnh đạo dân sự, ngõ hầu có thể lãnh đạo cuộc chiến chống Cộng Sản Bắc Việt có hiệu quả hơn.

Bốn tướng lãnh trẻ: Thiệu – Thi – Kỳ - Có thành lập Hội Đồng Quân Lực (*có sự hậu thuẫn của Đại Sứ Mỹ Taylor*), nhân cơ hội Quốc Trưởng Phan Khắc Sửu và Thủ Tướng Phan Huy Quát (*mới thay thế ông Trần Văn Hương từ nhiệm*) bất hòa. Hội Đồng Quân Lực lật đổ hai ông mà không có một tiếng súng. Sau đó, Hội Đồng Quân Lực lập ra Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia, mà Tướng Thiệu làm Chủ Tịch (Quốc Trưởng) và Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương do Tướng Kỳ làm Chủ Tịch (Thủ Tướng). Linh Mục Quỳnh tỏ ra bức tức than thở:

- Cụ Sửu yếu đuối quá, giữ không nổi để cho quân đội lật đổ chính quyền.

- Hoa Kỳ muốn chính phủ hiện tại là chính phủ chiến tranh. Họ cần một chính phủ mạnh để đương đầu với Cộng Sản. Trong chính phủ mới mình vẫn có lợi. Nhạ nói.

- Lợi cái gì? Ông Quỳnh hỏi.

- Lợi là chắc chắn vì ông Thiệu sẽ không quên Giáo Sư Bình An. Ông ta phải dựa hẳn vào Công Giáo, vì dù sao ông Thiệu cũng là con chiên. Cha nên chúc mừng Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia.



Ánh hỏa châu về đêm, năm 1965, phía Tây Bắc Sài Gòn nhắc nhở rằng chiến tranh đang xảy ra không còn xa lắm.

Ông Quỳnh tán thành ý kiến của Nhạ.

Vài ngày sau, Tướng Phạm Xuân Chiêu, Tổng Thư Ký Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia, tới gặp Linh Mục Quỳnh, thay mặt Tướng Thiệu yêu cầu ông hết lòng ủng hộ Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia; còn Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương thì không cần lo nghĩ tới. Ông Thiệu, qua lời của Tướng Chiêu, có hứa sẽ hết lòng phục vụ Chúa theo lời Linh Mục Quỳnh.

Ông Quỳnh rất hài lòng khi nghe Tướng Chiêu trình bày. Lúc già từ, Tướng Chiêu nhấn nhủ riêng với Nhạ:

- Nhờ anh ráng thuyết phục cha ủng hộ ông Thiệu dùm tôi. Hồi này cha hơi khó, nóng nảy bất thường. Ông Thiệu bảo tôi nhấn riêng với anh điều này.

- Tôi sống cạnh cha lâu năm nên biết rõ tính cha nên Trung Tướng đừng lo. Đối với ông Thiệu, cha có cảm tình và sẽ yểm

trợ Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia lâu dài. Chỉ xin, tương lai có việc gì rắc rối rất cần gặp cha, hãy thông báo cho tôi biết trước. Tôi sẽ tìm cách trình cha. Chắc không có gì trở ngại.

Những ngày sau đó, Tướng Chiêu với tư cách Tổng Thư Ký Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia, thường trực đến nhà thờ Bình An “báo cáo” tin tức trực tiếp với tên Nhạ. Cũng theo lời khuyên của y, Linh Mục Quỳnh, cứ một hai tháng, lại vào dinh Gia Long thăm Tướng Thiệu.

Tháng 7 năm 1965, Đại Sứ Taylor mãn nhiệm. Người thay thế là ông Cabot Logde, một chuyên viên đảo chánh, đã từng làm đại sứ tại Việt Nam.

Cuối tháng 8, Tướng Chiêu trở lại thăm nhà thờ Bình An, hớn hờ bắt tay Nhạ.

- Có chuyện gì xảy ra tốt đẹp, mà Trung Tướng hôm nay vui? Nhạ hỏi.

Tướng Chiêu thân mật quàng vai Nhạ, cùng đi vô văn phòng. Tướng Chiêu nói:

- Tôi báo cho anh một tin mừng. Đại Sứ Cabot Logde đề nghị Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia mời một phái đoàn Công Giáo của chúng ta, khoảng 30 người, sang Hoa Kỳ viếng thăm thiện chí các cơ quan từ thiện và xã hội, cũng như Quốc Hội Hoa Kỳ. Tôi đã trình Chủ Tịch Nguyễn Văn Thiệu để việc này cho cha Quỳnh quyết định cử người. Trưởng phái đoàn bắt buộc phải là tôi và cha. Tôi cũng mời anh tháp tùng cùng phái đoàn.

- Liệu ông Cabot Logde có đồng ý để Cha làm trưởng phái đoàn không? Nhạ hỏi.

- Không đồng ý thì tôi nói với anh làm chi. Anh hãy xem đây là chút đền ơn của Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia với Giáo Xứ Bình An. Anh cố gắng giải thích thiệt hơn cho cha biết. Đại Sứ Cabot Logde có lẽ đã nhận ra vai trò quan trọng của Công Giáo Việt Nam đối với chánh quyền. Mặc dù cha không

thích Mỹ, nhưng mình phải ý thức thời cuộc. Mình không nương tựa vào Mỹ thì tiền bạc và súng đạn ở đâu mà đánh Cộng Sản; trong khi tại nó được Nga đổ vũ khí vô hàng loạt, Tàu viện trợ thừa mứa. Không có Mỹ viện trợ, mình sẽ thua Cộng Sản.



(Từ trái) Cựu Đại Tá Cổ Tấn Tinh Châu, Cựu Thủ Tướng Trần Thiện Khiêm, và tác giả, ngày 10 tháng 2, năm 2019.

Khi nói tới Nga và Tàu là thày của Bắc Việt, Nhạ đánh trống lảng:

- Ai quyết định thành phần tham dự trong phái đoàn.
- Cha toàn quyền quyết định theo ý của mình. Ông Thiệu và ông Cabot Logde hiện rất mong cha nhận lời.
- Xin Trung Tướng yên tâm. Nếu cha lưỡng lự không nhận lời, tôi sẽ thỉnh ý kiến Đức Khâm Sứ can thiệp.

Khi Tướng Chiêu ra về, Nhạ kể lại cho Linh Mục Quỳnh nghe nội dung câu chuyện và thuyết phục:

- Hoa Kỳ đang dồn nỗ lực xóa tan nguồn dư luận quy trách nhiệm cho CIA về vụ giết hai ông Diệm Nhu. Tổng Thống Johnson và ông Cabot Logde tìm cách xoa dịu giáo dân, không thể ngó lơ khỏi Công Giáo Việt Nam.

Nghe Nhạ trình bày xong, Linh Mục Quỳnh hỏi:

- Phái đoàn toàn người Công Giáo coi sao được. Phải mời đại diện các tôn giáo khác nữa chứ. Thiếu điều kiện hòa đồng tôn giáo thì cha không đi.

Đại Sứ Logde và ông Thiệu thỏa mãn tất cả quyết định của Linh Mục Quỳnh về thành phần trong phái đoàn. Nhạ được gọi đi chung với tư cách Phụ Tá Trưởng Phái Đoàn.

Trong khi chờ đợi Mỹ ấn định ngày lên đường, Nhạ liên lạc với trạm giao liên xin thượng cấp của Nhạ cho phép đi Mỹ. Nhạ giải thích rằng đi Hoa Kỳ để quan sát tận mắt, để hiểu thêm về xã hội Mỹ, ý định của Mỹ đối với chiến tranh Việt Nam, như là nâng cao uy tín của y đối với dư luận quốc tế, qua tư cách phụ tá trưởng phái đoàn.

Khoảng nửa tháng sau, lệnh từ Hà Nội, chuyển qua “điệp báo miền” không cho Nhạ đi Mỹ với lý do là nhân viên tình báo thuộc “Cụm A22” không được phép hoạt động ngoài lãnh thổ VNCH. Hơn nữa, tông tích của Nhạ dễ bị lộ tại Mỹ, một khi CIA sưu tầm lý lịch.

Vì Nhạ không được đi theo làm phụ tá, nên Linh Mục Quỳnh hủy bỏ chuyến đi Hoa Kỳ, viện lý do sức khỏe thời gian gần yếu kém, ngồi máy bay đi xa không tiện. Chuyến đi Mỹ của phái đoàn cuối cùng không thể thực hiện.

Vì vậy, sau đó không lâu hàng loạt phái đoàn Mỹ đến Sài Gòn trực tiếp liên lạc với ông Quỳnh. Dư luận Mỹ bắt đầu biết đến Linh Mục Quỳnh là người có uy tín chống chủ nghĩa vô thần, có ảnh hưởng lớn đối với giáo hội và chính trường VNCH.

Ở vị trí thuận lợi này, Nhạ thu thập được nhiều tin tức quan trọng (*qua các phái đoàn Mỹ*) chuyển ra Hà Nội.

Giáng Sinh 1965, Linh Mục Quỳnh nhận được thư mời dự lễ của các linh mục tuyên úy của quân Đội Hoa Kỳ, trong đó có các giám mục địa phận New York đang thăm viếng Việt

Nam. Ông Quỳnh bàn với Nhạ:

- Theo ý cha, mình không nên đi. Cha không thích tới đó gặp các linh mục của Hồng Y Spellman.

- Con nghĩ mình nên đi, dù cha không thích Hồng Y Spellman.

- Đối với các linh mục Mỹ, hãy để họ cách xa mình. Có như vậy có thể họ sẽ nể trọng mình hơn.

- Từ trước đến giờ, người Mỹ muốn tránh mình và mình cũng không muốn gần họ. Họ tỏ ra thân thiện với mình và mời cha qua Mỹ. Cha đã lấy lý do từ chối. Bây giờ, họ mời cha qua dự lễ Giáng Sinh. Nếu cha từ chối lần nữa, họ sẽ nghĩ mình không muốn giao thiệp với họ, hoặc kỳ thị họ.

Ông Quỳnh ngập ngừng một lúc:

- Dù có gặp, cha biết nói chuyện gì với họ. Cha không thông thạo tiếng Anh. Cha nói chuyện với họ bằng tiếng Pháp thì liệu họ có thông cảm không?

- Cha đừng lo, họ sẽ cử người nói được tiếng Pháp nói chuyện với cha vì phần nhiều linh mục Mỹ đều biết tiếng Pháp. Mối xích mích do cái chết của hai ông Diệm – Nhu chưa ngôi ngoai, nên họ cần hai giáo hội trao đổi để thông cảm với nhau hơn. Đức Khâm Sứ thường bảo rằng họ hòa hoãn với mình, mình phải đáp trả lại. Tình thân hữu giữa hai giáo hội không vì cái chết của ông Diệm mà đảo thêm hồ ngăn cách.

Linh Mục Quỳnh xiêu lòng, đồng ý đi dự lễ Giáng Sinh với các linh mục Hoa Kỳ. Tại Mỹ, ông đã được tiếp đón rất niềm nở và trang trọng. Khi về tới giáo xứ, ông lộ vẻ vui và nói với Nhạ:

- Có vài người trong giáo hội Mỹ biết con. Cha nói con là người tín cẩn của cha. Họ có ý muốn gặp con. Con cũng nên gặp họ đi.

(Còn tiếp)



Thông Báo

Học Bổng Võ Bị dành cho hậu duệ Võ Bị tại Việt Nam Niên Học 2021-2022.

Do Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu bảo trợ.

Kính đại gia đình Võ Bị,

Để kết nối tình thân giữa hậu duệ Võ Bị trong và ngoài nước, khuyến khích lòng hiếu học và phụ giúp phí bút mực cho các hậu duệ Võ Bị trong nước, đây là năm thứ sáu Tổng Đoàn TTNDH chúng con duy trì Học Bổng Võ Bị.

Với sự thương yêu hỗ trợ của đại gia đình Võ Bị khắp nơi, Tổng Đoàn TTNDH chúng con đã có thể gửi đến hậu duệ Võ Bị trong nước 33 phần học bổng cho niên học 2021-2022

Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu xin kính thông báo cùng quý vị và chúc mừng các hậu duệ Võ Bị tại Việt Nam được nhận Học Bổng Võ Bị do Tổng Đoàn TTNDH tài trợ năm học 2021-2022

1. Tiểu Học - Lớp 1 tới Lớp 5 - Mỗi học bổng trị giá \$50.00 (10 giải).

Trịnh Xuân Huy K19/3

Thiên Long K31/3

Lê Ngọc Hồng Uyên K21/3

Đặng Nguyên K31/3

Phạm Khánh My K31/3

Trần Phan Bảo Hòa K31/3

Phạm Đình Khiêm K31/3

Trương H. Gia Hân K31/3

Hồ Tuấn Kiệt K31/3

Lê Lương Triều K31/3

2. Trung Học Đệ Nhất Cấp: Lớp 6 tới Lớp 9 - Mỗi học bổng trị giá \$100.00 (14 giải).

Trịnh Hoàng Anh K19/3	Nguyễn Cao Đ. Khôi K31/3
Trịnh Thị K. Nguyên K19/3	Lê Nguyên Phúc K31/3
ĐỒNG Kiều Phúc Hậu K20/3	Nguyễn Trường Giang K31/3
ĐỒNG K. Nhân Hậu K20/3	Trần Phan Bảo Hân K31/3
Lê Ngọc Hồng Ánh K21/3	Hồ Phan Anh Thư K31/3
Phạm Khánh Ngân K31/3	Châu Ngọc Lê K31/3
Nguyễn Hải Đăng K31/3	Trần Anh Khoa K31/3

3. Trung Học Đệ Nhị Cấp - Lớp 10 đến Lớp 12 - Mỗi học bổng trị giá \$150.00 (7 giải).

Thái Ngọc Q. Anh K18/3	Nguyễn Ngọc Bảo Hân K.31/3
Nguyễn Gia Thịnh K.21/3	Hồ Nguyễn Uyên Nhi K31/3
Văn Bảo Vy K.21/3	Lê Nguyễn Khang K31/3
	Trần Nguyễn K. Linh K31/3

4. Đại Học - mỗi học bổng trị giá \$200.00 (2 giải).

Dương Anh Huy K19/3
 Nguyễn Đình Khoa K31/3

Tổng Đoàn TTNDH xin cảm ơn đại gia đình Võ Bị đã luôn sát cánh trong cùng mọi hoạt động của chúng con. Chúng con vô cùng trân quý số tiền yểm trợ \$3,850.00 từ các mạnh thường quân như sau:

Bà quả phụ Võ V. Nghi K10/1 \$100
 Bà quả phụ Nguyễn Trọng Mạc K15/1 \$100
 Bà quả phụ Nguyễn Duy Long K17/1 \$50
 CSVSQ Nguyễn Quang Trung K17 \$100
 CSVSQ Nguyễn Văn Ninh K17 \$100
 CSVSQ Trần Văn Bường K18 \$50
 CSVSQ Đỗ Văn Hạnh K18 \$100
 CSVSQ Nguyễn Văn Thiệt K18 \$100
 Quỹ sinh hoạt Khóa 19 \$100
 CSVSQ Võ Trọng Em K19 \$100
 Bà quả phụ Đỗ Tự Cường K19/1 \$1000
 CSVSQ Trương Đình Huân K19 \$100
 CSVSQ Nguyễn Nho K19 \$100

CSVSQ Trần Phú Tình K19 \$100
CSVSQ Nguyễn D Hạnh K19 \$500
CSVSQ Huỳnh Ngọc Ân K19 \$100
CSVSQ Võ Nhân K20 \$100
CSVSQ Võ Minh Hòa K21 \$100
CSVSQ Đỗ Mạnh Trường K23 \$50
CSVSQ Lê Khắc Phước K25 \$100
CSVSQ Vũ Hữu Nghị K25 \$100
CSVSQ Hà Mai Trường K26 \$100
CSVSQ Nguyễn Đức K26 \$100
CSVSQ Trần Trí Quốc K27 \$100
CSVSQ Đỗ Trọng Kiên K29 \$200
TTNĐH Phan T Weston K19/3 \$50
TTNĐH Võ K Vivian K19/3 \$50

Học Bổng Võ Bị tuy khiêm nhường nhưng gói ghém rất nhiều những tình cảm, quan tâm của hậu duệ hải ngoại dành cho hậu duệ Võ Bị trong nước. Tổng Đoàn TTNĐH một lần nữa xin được chúc mừng các hậu duệ thuộc các Khóa 19, 20, 21, và 31 trong nước đã nhận được học bổng năm nay. Thân chúc các em luôn là con ngoan, trò giỏi để không hổ danh là hậu duệ của các CSVSQ/ TVBQGVN.

Tổng Đoàn TTNĐH chúng con kính chúc đại gia đình Võ Bị luôn được vui khỏe và an lành!

Ngày 06 tháng 03 năm 2022

Kính,

Tổng Đoàn Trưởng TĐ/TTNĐH



Huỳnh Thủy Tammy, K19/2



Tháng Tư Với Những Đoạn Trường

Lê Anh. K27

Tháng Tư với những người vị quốc
Hiên ngang tay súng chết rừng sâu
Ai biết anh linh, hồn hiển thánh
Ngậm ngùi trôi giạt mãi về đâu?!

*Tháng Tư có kẻ tìm ra biển
Vượt biên rồi cuộc sống khiêm cung
Riêng Ta ôm mối hờn thất trận
Về tìm em nương tựa, sống cùng*

Tháng Tư ai biết người tri kỷ
Đời chôn bùn đen ngã xuống đường
Chính em thân gái nuôi kẻ bại
Xót lòng một thươ nỗi buồn vương

*Tháng Tư xô đẩy đời tăm tối
May mà em bên nửa đời kia
Tháng Tư lách thếch đi trình diện
Bị tù đầy không chết là may*

Em đến trong ta tự bao giờ
Vì người lẽ sống trở nên thơ
Những khi tưởng đến ngày vong biển
Tráng sĩ hê! Như một giấc mơ

*Ta đến vì nhau tình trong máu
Đò ngang bến vắng bóng người qua
Từ độ dòng sông thay con nước
Bếp lửa gia đình ngẩn ngơ ra*

Ta đến với nhau những đoạn trường
Sống ngày ngủ tối quen hồi hộp
Có hôm chó sủa đêm khuya khoắt
Mà tưởng lầm là đêm cuối cùng

*Ta nghĩ về em buồn ly biệt
Tháng Tư xưa đến vụt vỡ tan
Cả hồn héo úa vào vô tận
Người làm sao biết trước thời gian*

Em ơi! Cả tuổi xanh mắt lệ
Vận nước dập vùi những lối vui
Ta sống như người xanh xao thờ
Mộng tàn, phận mỏng đủ hẩm hiu
*Tháng Tư nào đến người điên dại
Bỏ chốc còn nhau chỉ tấm lòng
Nhật nguyệt treo tình quanh đầu núi
Ta cùng một cõi vắng mênh mông*

Tháng Tư ai nói gì chẳng nữa
Thế giới ngỡ ngàng đôi mắt trông
Đòi người ngăn ngũi không nhiều mộng
Mà cả trần gian lắm mộ lòng

*Mai tháng Tư đến rời bỏ nước
Đêm hờn chẵn gối trở mình qua
Khổ đau như vết thương khô mặt
Hằn dấu cho nhau nổi xót xa*

Mai tháng Tư đến nơi xứ người
Những đời mưa nắng, hồn năm cũ
Trang sử ngày xưa còn đâu đó
Ngàn năm sau nữa ai nhớ ai?!